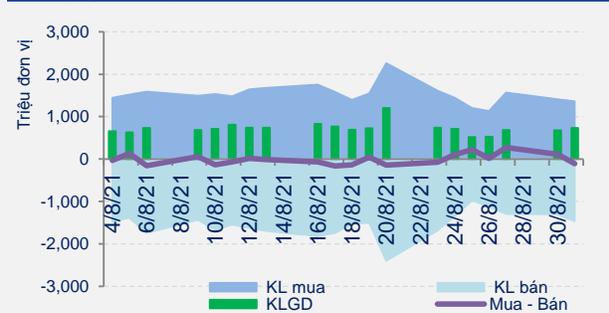
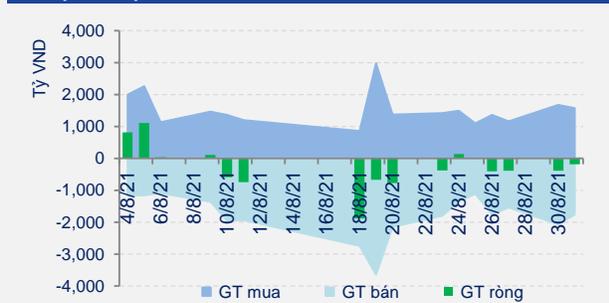


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 31/8/2021

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,331.47	342.81
% Thay đổi	↑ 0.25%	↑ 0.44%
KLGD (CP)	733,824,521	151,617,410
GTGD (tỷ đồng)	22,887.54	3,308.28
Tổng cung (CP)	1,468,938,900	234,676,700
Tổng cầu (CP)	1,360,035,000	198,594,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	34,079,700	1,271,777
KL mua (CP)	36,550,200	1,867,200
GT mua (tỷ đồng)	1,572.50	113.67
GT bán (tỷ đồng)	1,761.29	25.17
GT ròng (tỷ đồng)	(188.79)	88.50

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.49%	22.4	3.7	1.2%
Công nghiệp	↑ 0.25%	18.6	3.0	14.3%
Dầu khí	↑ 0.98%	15.4	1.7	2.7%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.25%	-	8.6	2.0%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.62%	19.6	2.8	1.3%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.78%	19.9	4.1	10.5%
Ngân hàng	↓ -0.80%	11.4	2.3	12.4%
Nguyên vật liệu	↑ 1.73%	12.3	2.7	18.8%
Tài chính	↑ 0.54%	17.1	3.4	35.4%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 1.16%	15.1	2.5	1.6%
VN - Index	↑ 0.25%	16.1	3.1	
HNX - Index	↑ 0.44%	18.3	4.1	

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục kỹ thuật trong phiên thứ ba liên tiếp với thanh khoản được cải thiện. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 3,33 điểm (+0,25%) lên 1.331,47 điểm; HNX-Index tăng 1,51 điểm (+0,44%) lên 342,81 điểm. Khối lượng khớp lệnh trên hai sàn gia tăng so với phiên trước và cao mức trung bình 20 phiên với 856 triệu cổ phiếu tương ứng với giá trị khớp lệnh đạt 24.842 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 356 mã tăng, 97 mã giảm, 283 mã giảm. Thị trường giao dịch với sắc xanh trong gần như toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và duy trì cho đến hết phiên giúp chỉ số VN-Index kết phiên trên ngưỡng tham chiếu. Nhóm bất động sản, xây dựng là tâm điểm trong phiên hôm nay với nhiều mã tăng như CEO (+3,3%), CTD (+1,9%), DIG (+3,6%), HDC (+1,4%), HDG (+2,2%), IJC (+3,5%), KDH (+0,6%), NDN (+2,3%), NTL (+5%), PDR (+2,8%)... Bên cạnh đó, nhóm khu công nghiệp cũng thu hút dòng tiền khá tốt với NTC (+3%), PHR (+1,9%), GVR (+3,1%), SNZ (+5,3%), BCM (+5,4%), ITA (+6,9%), KBC (+6,1%)... đồng loạt tăng giá. Nhóm dầu khí, thép cũng giao dịch khá tốt trong phiên hôm nay. Trong khi đó, nhóm dược phẩm đã có dấu hiệu chốt lời sau đà tăng nóng với DCL (-2%), DHT (-1%), IMP (-3,8%), PMC (-0,3%), OPC (-4,4%), DNM (-5,7%)... đóng cửa trong sắc đỏ. Dù vậy, vẫn có nhiều cổ phiếu được tiếp tục tăng trần như DDN (+14,5%), TW3 (+14,9%), DPP (+14,6%), SPM (+6,8%), LDP (+9,7%), DBT (+6,9%). Nhóm ngân hàng, chứng khoán cũng chịu áp lực điều chỉnh trong phiên hôm nay và hầu hết cổ phiếu đều giảm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index (+0,25%) hồi kỹ thuật phiên thứ ba liên tiếp với mức tăng bị thu hẹp lại và thanh khoản vượt lên trên mức trung bình 20 phiên. Kết hợp với mẫu hình nền doji trong phiên hôm nay thì có thể thấy là bên mua và bên bán đang giằng co tại vùng giá hiện tại. Bên cạnh đó, khối ngoại tiếp tục bán ròng trên hai sàn với hơn 100 tỷ đồng cũng là một điểm tiêu cực. Trên góc nhìn kỹ thuật, tuy đã tăng ba phiên liên tiếp nhưng VN-Index vẫn chưa thể vượt qua được vùng kháng cự trong khoảng 1.335-1.340 điểm (MA20-50) nên xu hướng hiện tại vẫn chưa có gì thay đổi. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 1/9, VN-Index có thể tiếp tục hồi phục kỹ thuật với vùng kháng cự gần nhất trong khoảng 1.335-1.340 điểm (MA20-50). Những nhà đầu tư vẫn đang có tỷ trọng cổ phiếu lớn có thể canh những phiên hồi kỹ thuật để giảm tỷ trọng. Nhà đầu tư đã chốt lời danh mục ngắn hạn trước đó tiếp tục đứng ngoài và quan sát thị trường, tránh mua đuổi ở thời điểm hiện tại.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

31/8/2021

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và được duy trì cho đến hết phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 1.336,14 điểm. Cũng có thời điểm, chỉ số điều chỉnh xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 1.325,69 điểm. Kết phiên, VN-Index tăng 3,33 điểm (+0,25%) lên 1.331,47 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: GVR tăng 1.150 đồng, GAS tăng 1.900 đồng, MSN tăng 2.400 đồng. Ở chiều ngược lại, TCB giảm 700 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian phiên hôm nay, với mức cao nhất trong phiên tại 343,85 điểm. Cũng có thời điểm, chỉ số lùi xuống sắc đỏ, với mức thấp nhất trong phiên tại 341,06 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 1,51 điểm (+0,44%) lên 342,81 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: THD tăng 2.100 đồng, PVS tăng 700 đồng, IDC tăng 1.800 đồng. Ở chiều ngược lại, SHS giảm 800 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 191,69 tỷ đồng. MSN là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 258,1 tỷ đồng tương ứng với 1,9 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VHM với 113,9 tỷ đồng tương ứng với 1,1 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, CTG là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 55,8 tỷ đồng tương ứng với 1,3 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị ròng 88,31 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 595 nghìn cổ phiếu. THD là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 81,8 tỷ đồng tương ứng với 379 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SHB với 17,3 tỷ đồng tương ứng với 630 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, DXP là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 6,5 tỷ đồng tương ứng với 295 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục trong phiên thứ ba liên tiếp với mức tăng khá nhẹ và thanh khoản được cải thiện so với phiên trước đó và hiện cao hơn mức trung bình 20 phiên. Nhưng mẫu hình nến doji đỏ trong phiên hôm nay thì có thể thấy là bên mua và bên bán đang giằng co ở vùng giá hiện tại.

Góc nhìn về phân tích kỹ thuật là lý thuyết sóng Elliott với việc sóng tăng 5 (từ 1.000 điểm lên 1.420 điểm) đã kết thúc khi đạt đến độ dài của sóng tăng 3 (từ 780 điểm lên 1.200 điểm) với mức tăng cùng là 420 điểm.

Sóng điều chỉnh a sau đó đã kết thúc trong phiên 20/7 khi VN-Index chạm ngưỡng 1.225 điểm rồi hồi phục từ đây.

Sóng hồi b sau đó cũng đã kết thúc vào ngày 20/8 khi VN-Index (-3,3%) giảm mạnh và xuyên thủng hỗ trợ MA20 và MA50.

Và hiện tại là sóng điều chỉnh c với target theo lý thuyết là quanh ngưỡng 1.180 điểm (sóng c = sóng a = 200 điểm).

Với diễn biến hồi phục kỹ thuật ba phiên liên tiếp nhưng chỉ số VN-Index vẫn chưa thể vượt qua khỏi vùng kháng cự trong khoảng 1.335-1.340 điểm (MA20-50) thì thị trường vẫn đang vận động trong sóng điều chỉnh c.

Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 1/9, VN-Index có thể tiếp tục hồi phục kỹ thuật với vùng kháng cự gần nhất trong khoảng 1.335-1.340 điểm (MA20-50)



TIN TRONG NƯỚC

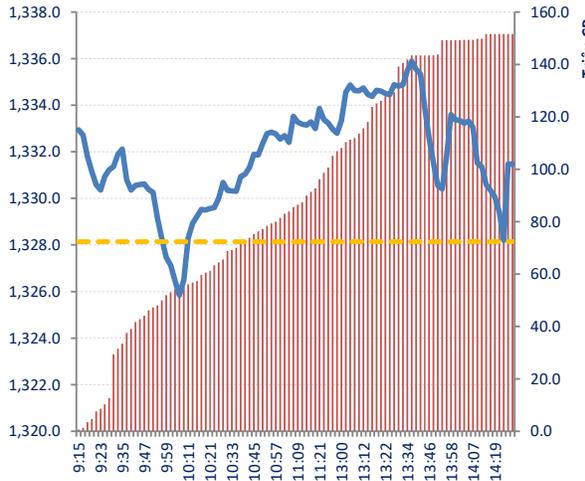
Giá vàng trong nước đi ngang	Tại thời điểm 16h, giá vàng SJC được Tập đoàn Vàng bạc đá quý Doji niêm yết ở mức giá: 56,5 - 57,5 triệu đồng/lượng, không đổi ở cả hai chiều mua vào và bán ra so với sáng nay.
Tỷ giá trung tâm giảm 12 đồng	Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 31/8 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 23.130 VND/USD, giảm 12 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

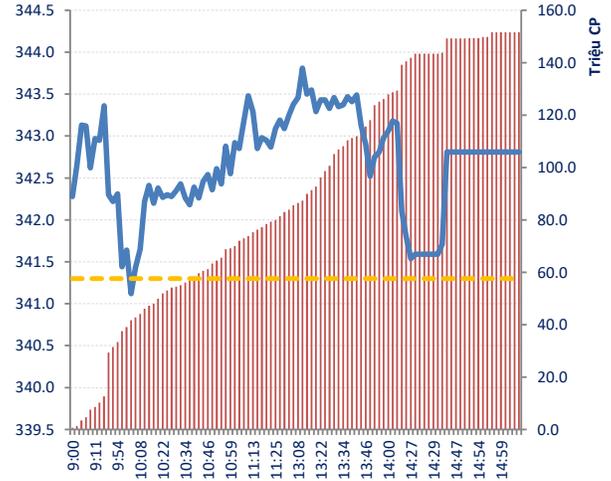
Giá vàng thế giới tăng	Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới tăng 4,5 USD/ounce tương ứng với 0,25% lên 1.816,65 USD/ounce.
Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm	Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,112 điểm tương ứng 0,12% xuống 92,540 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1824 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3771 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,91 JPY.
Giá dầu thế giới giảm	Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,74 USD/thùng tương ứng với 1,07% xuống 68,45 USD/thùng.
Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều	Kết thúc phiên giao dịch ngày 30/8, Dow Jones giảm 55,96 điểm tương đương 0,16% xuống 35.399,84 điểm. Nasdaq giảm 152 điểm tương đương 1,03% xuống 14.641,77 điểm. Nasdaq Composite tăng 19,42 điểm tương đương 0,43% lên 4.528,79 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

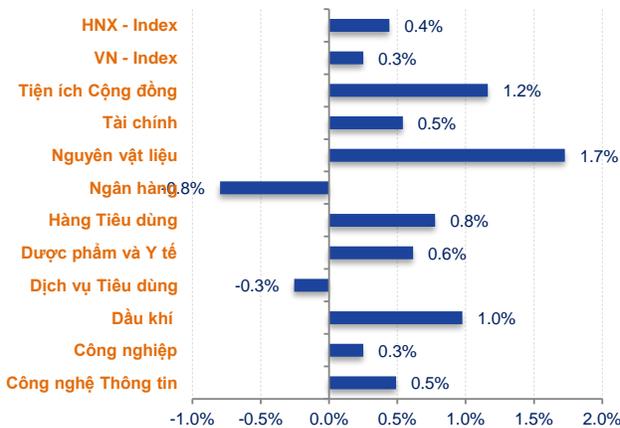
KLGD và VN-Index trong phiên



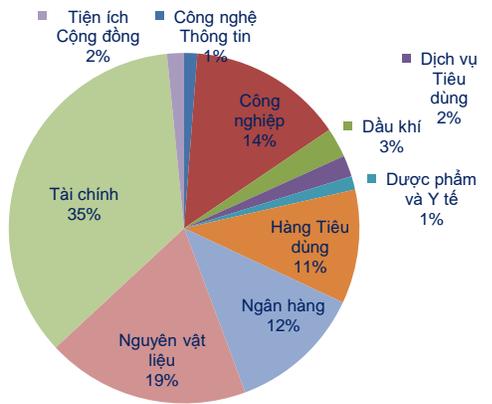
KLGD và HNX-Index trong phiên



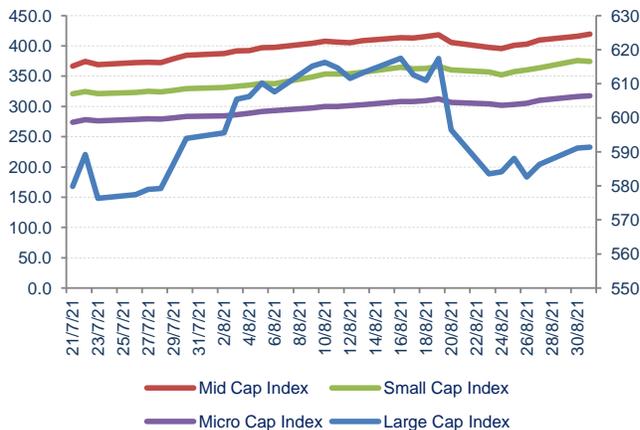
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



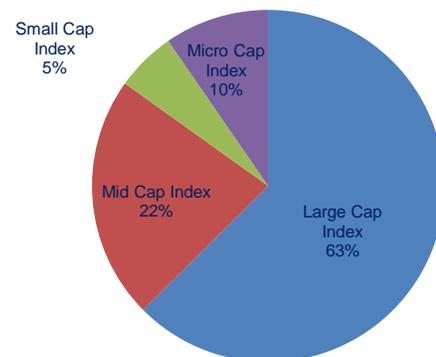
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	CTG	1,733,800	MSN	1,917,300
2	DCM	1,166,100	VHM	1,067,400
3	POW	767,400	KBC	891,500
4	DXG	687,500	MBB	630,800
5	HSG	662,000	HDB	594,500

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SHB	629,800	DXP	295,100
2	THD	379,200	MBG	110,800
3	KLF	300,000	VKC	110,400
4	PVS	218,700	CDN	104,800
5	IVS	56,900	BII	100,400

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KBC	40.15	42.60	↑ 6.10%	26,169,800
HPG	48.70	49.30	↑ 1.23%	25,922,600
ITA	6.69	7.15	↑ 6.88%	21,137,100
DIG	33.70	34.90	↑ 3.56%	18,841,000
TCH	19.00	19.50	↑ 2.63%	15,861,400

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	27.50	27.50	→ 0.00%	18,081,918
PVS	25.20	25.90	↑ 2.78%	14,033,680
IDC	38.20	40.00	↑ 4.71%	11,216,510
SHS	40.20	39.40	↓ -1.99%	5,118,159
KLF	4.00	4.00	→ 0.00%	4,928,003

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BMC	20.00	21.40	1.40	↑ 7.00%
SMA	8.90	9.52	0.62	↑ 6.97%
SAV	25.20	26.95	1.75	↑ 6.94%
VMD	72.10	77.10	5.00	↑ 6.93%
TGG	28.85	30.85	2.00	↑ 6.93%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DPC	18.00	19.80	1.80	↑ 10.00%
KSQ	5.00	5.50	0.50	↑ 10.00%
TTL	9.10	10.00	0.90	↑ 9.89%
VNT	56.70	62.30	5.60	↑ 9.88%
HEV	14.20	15.60	1.40	↑ 9.86%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DAH	13.10	12.20	-0.90	↓ -6.87%
DAT	34.65	32.30	-2.35	↓ -6.78%
LEC	16.25	15.20	-1.05	↓ -6.46%
BKG	13.40	12.80	-0.60	↓ -4.48%
OPC	63.40	60.60	-2.80	↓ -4.42%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BSC	17.20	15.50	-1.70	↓ -9.88%
GDW	31.40	28.30	-3.10	↓ -9.87%
PHN	39.90	36.00	-3.90	↓ -9.77%
VTH	10.50	9.50	-1.00	↓ -9.52%
VE4	34.60	31.60	-3.00	↓ -8.67%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KBC	26,169,800	7.0%	1,680	23.9	1.5
HPG	25,922,600	3250.0%	5,614	8.7	2.9
ITA	21,137,100	1.8%	208	32.1	0.6
DIG	18,841,000	14.4%	1,646	20.5	2.8
TCH	15,861,400	9.3%	2,155	8.8	0.8

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	18,081,918	15.7%	2,045	13.4	2.0
PVS	14,033,680	4.4%	1,212	20.8	0.9
IDC	11,216,510	11.3%	1,683	22.7	2.5
SHS	5,118,159	30.8%	4,455	9.0	2.2
KLF	4,928,003	0.0%	4	976.5	0.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
BMC	↑ 7.0%	7.8%	1,283	15.6	1.2
SMA	↑ 7.0%	-18.1%	(1,596)	-	1.0
SAV	↑ 6.9%	18.8%	3,691	6.8	1.3
VMD	↑ 6.9%	10.1%	2,414	29.9	3.0
TGG	↑ 6.9%	15.4%	1,532	18.8	2.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DPC	↑ 10.0%	16.3%	3,569	5.0	0.8
KSQ	↑ 10.0%	0.2%	17	296.5	0.5
TTL	↑ 9.9%	2.0%	267	34.1	0.6
VNT	↑ 9.9%	-13.1%	(2,032)	-	3.9
HEV	↑ 9.9%	15.5%	2,487	5.7	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
CTG	1,733,800	18.5%	3,414	9.5	1.7
DCM	1,166,100	11.6%	1,431	17.2	1.9
POW	767,400	7.6%	1,017	11.8	0.9
DXG	687,500	8.7%	1,710	13.0	0.9
HSG	662,000	47.6%	7,693	5.2	2.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	629,800	15.7%	2,045	13.4	2.0
THD	379,200	34.1%	6,585	32.6	13.2
KLF	300,000	0.0%	4	976.5	0.4
PVS	218,700	4.4%	1,212	20.8	0.9
IVS	56,900	4.1%	412	26.7	1.1

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	368,292	20.6%	5,533	17.9	3.5
VIC	358,071	4.4%	1,538	61.2	2.5
VHM	358,063	36.6%	10,080	10.6	3.6
HPG	217,831	39.5%	5,614	8.7	2.9
VNM	182,662	31.9%	5,109	17.1	5.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
THD	75,215	34.1%	6,585	32.6	13.2
SHB	52,953	15.7%	2,045	13.4	2.0
VCS	19,840	42.1%	10,726	11.6	4.7
BAB	16,644	7.8%	876	25.2	1.9
SHS	12,915	30.8%	4,455	9.0	2.2

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DAH	2.75	-7.1%	(696)	-	1.4
SCR	2.36	5.8%	770	14.3	0.8
KMR	2.19	2.1%	210	36.3	0.7
VOS	2.08	26.7%	1,095	13.2	2.8
ANV	2.04	9.0%	1,683	18.9	1.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
WSS	2.22	8.7%	885	12.2	1.0
SHB	2.12	15.7%	2,045	13.4	2.0
VIG	2.00	-2.5%	(137)	-	1.1
HBS	1.97	1.2%	140	74.0	0.9
ART	1.88	0.3%	32	303.7	0.8



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trường phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Tổ trưởng: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
